

UNIT 2:**CITY LIFE****SKILLS 2- LOOKING BACK****I/ NEW WORDS:****SKILLS 2**

- metro
- influence
- city dweller
- suffer
- construction site
- contribute
- contribution
- resident
- drawback

LOOKING BACK

- elsewhere
- rush
- charm
- offer
- jam
- alternative
- route
- recover
- operation

SKILLS 2

- (n): tàu điện ngầm
- (n): ảnh hưởng
- (n): cư dân thành phố
- (v): chịu đựng, cho phép
- (n): c.trường, c.trình xây dựng
- (v): đóng góp, góp phần
- (n): sự đóng góp
- (n): cư dân
- (n): mặt hạn chế

LOOKING BACK

- (adv): ở một nơi nào khác
- (v): đồ xô, vội vàng
- (n): sức hấp dẫn
- (v): cung cấp, tặng
- (v): làm tắc nghẽn, mắc kẹt
- (adj): khác
- (n): tuyến đường, lộ trình
- (v) : bình phục
- (n) : ca mổ, phẫu thuật

